TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2026/QĐST- HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 02 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 02/6/2026, chị Nguyễn Thị N là nguyên đơn có đơn đề nghị rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 115/2026/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2026 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn", giữa:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị N, sinh ngày 02/11/1983; CCCD số 0151830004xx cấp ngày 29/3/2024 của Cục C về TTXH, Bộ C1.

Địa chỉ: xóm A, xã K, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: anh Trần Văn T, sinh ngày 08/8/1983; CCCD số 0370830054xx cấp ngày 01/4/2023 của Cục C về TTXH, Bộ C1

Địa chỉ: xóm 10A, xã K, tỉnh Ninh Bình.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án.
- Trả lại đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ kèm theo cho nguyên đơn.
- Về tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm: Trả lại cho chị Nguyễn Thị N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 3158 ngày 21/4/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND Khu vực 4 – Ninh Bình;
- Các đương sự;
- Phòng THADS khu vực 4 – Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án và VP.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Bích Thủy